

Diễn biến hợp đồng					
Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đảo hạn	Ngày còn lại
	Điểm	Điểm	HĐ	Ngày	Ngày
VN30F2411	1270.0	7.7	321,613	21/11	3
VN30F2412	1278.0	9.0	30389	19/12	31
VN30F2503	1283.6	9.8	152	20/03	122
VN30F2506	1280.6	7.5	32	19/06	213

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI				
Đơn vị	KLGD	+/-	OI	+/-
	HĐ	%		%
VN30F2411	321,613	21.2%	56,510	
VN30F2412	30,389	334.4%	9,981	
VN30F2503	152	18.8%	344	
VN30F2506	32	23.1%	332	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread			
Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/-
	điểm	điểm	điểm
VN30F2411	-1.7	3.2	-5.0
VN30F2412	6.3	3.2	3.0
VN30F2503	11.9	14.7	-2.9
VN30F2506	8.9	14.0	-5.2

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880

DIỄN BIẾN CÁC HẾT L

- Các HẾT L giảm vào đầu phiên và hồi phục trở lại ghi nhận phiên đảo chiều tăng thành công sau chuỗi phiên giảm điểm. Biên độ dao động trong vùng 1253-1280 điểm. VN30F2411 đóng cửa tăng 7 điểm, basis spread lần đầu tiên quay lại mức âm nhẹ khi đáo hạn cận kề.
- Khối lượng trên VN30F2411 tăng 21% so với phiên liền trước, OI sụt giảm dưới mức 60k.

NHẬN ĐỊNH HẾT L VN30F1M

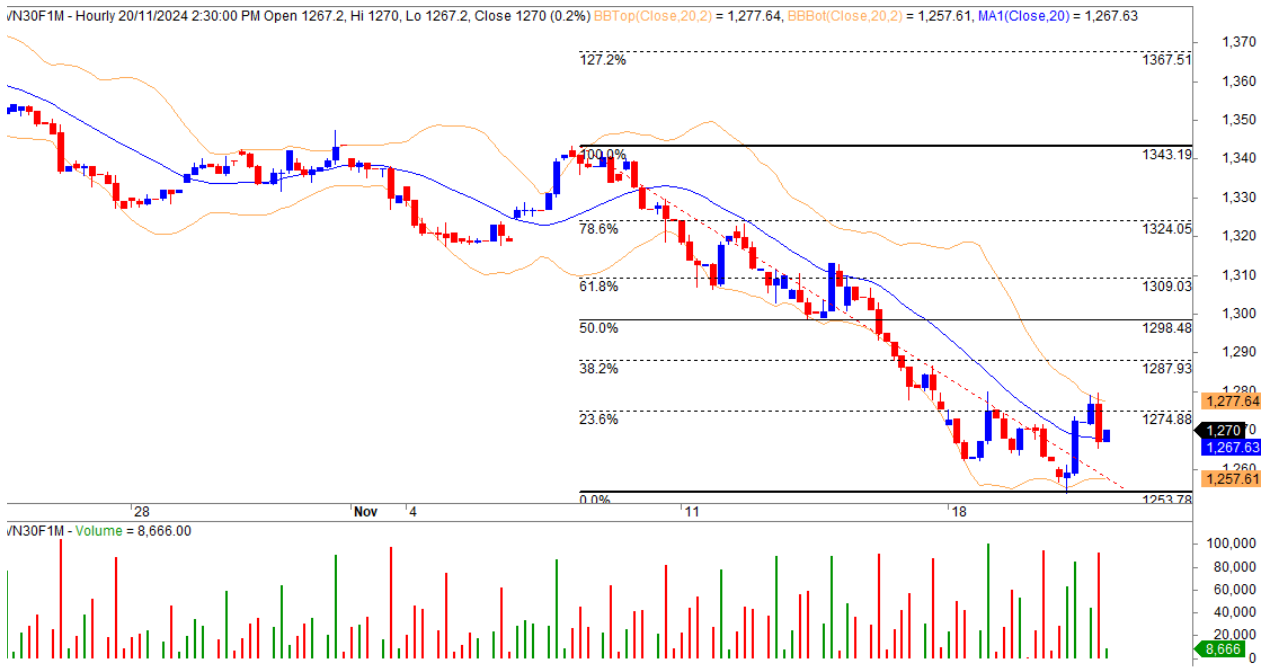
- VN30F2411 đóng cửa tại middle của Bollinger ở khung 1H và xu hướng ở khung này đã chuyển lên mức TĂNG. Tuy nhiên, đường Bollinger biên trên đang là kháng cự cho giá và đường Band đi ngang hàm ý vận động hồi phục của giá khả năng là nhịp hồi phục ngắn hạn. Chỉ báo RSI đang lưỡng lự bên dưới khu vực 50-60 của chỉ báo.
- Trong khi đó, xu hướng ngắn hạn khung Daily của HĐ VN30F2411 đang ở mức GIẢM với trailing stoploss tương ứng ngưỡng 1301 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	NĐT xem xét chiến lược Short VN30F2412 quanh vùng 1280-1285 điểm, dừng lỗ 1289 điểm. Vị thế Long lướt xem xét trên VN30F2411 tại vùng 1270 điểm, dừng lỗ 1265
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	NĐT tắt toán vị thế trong phiên đáo hạn của HĐ VN30F2411



ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

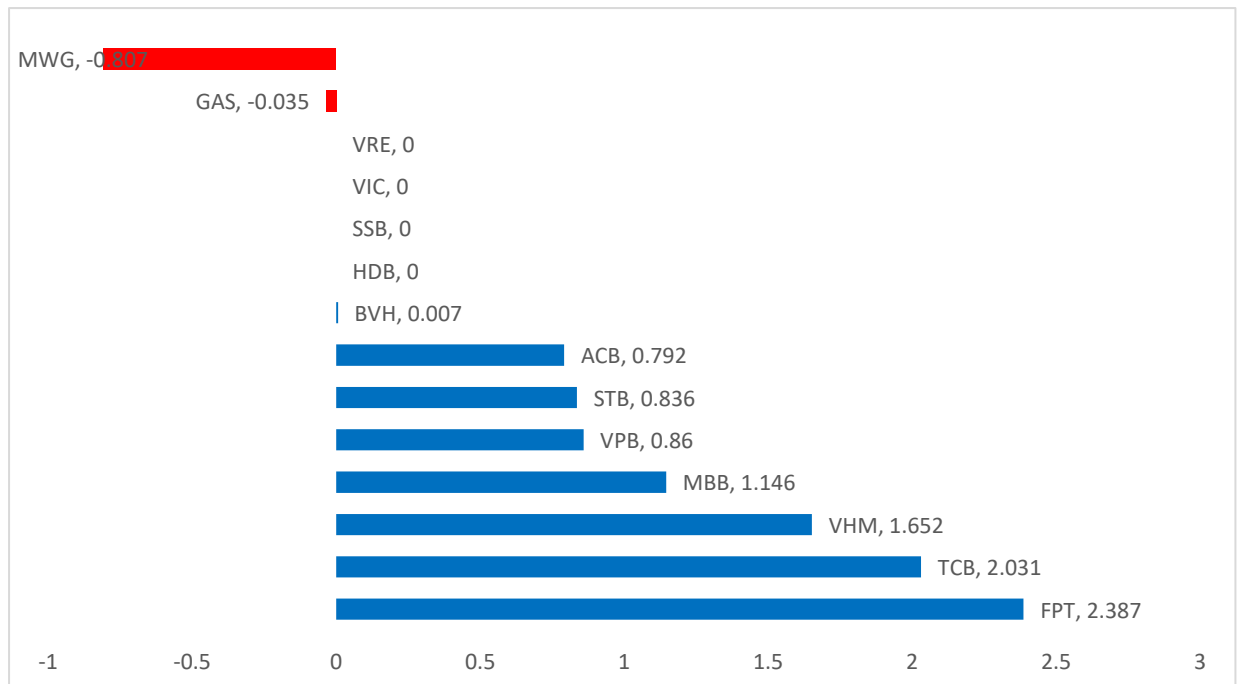


	VN30F2411-Daily	VN30F2411-1H
Xu hướng	GIẢM	TĂNG
Hỗ trợ 1	1220	1265
Hỗ trợ 2	1200	1253
Kháng cự 1	1288	1280
Kháng cự 2	1301	1287

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

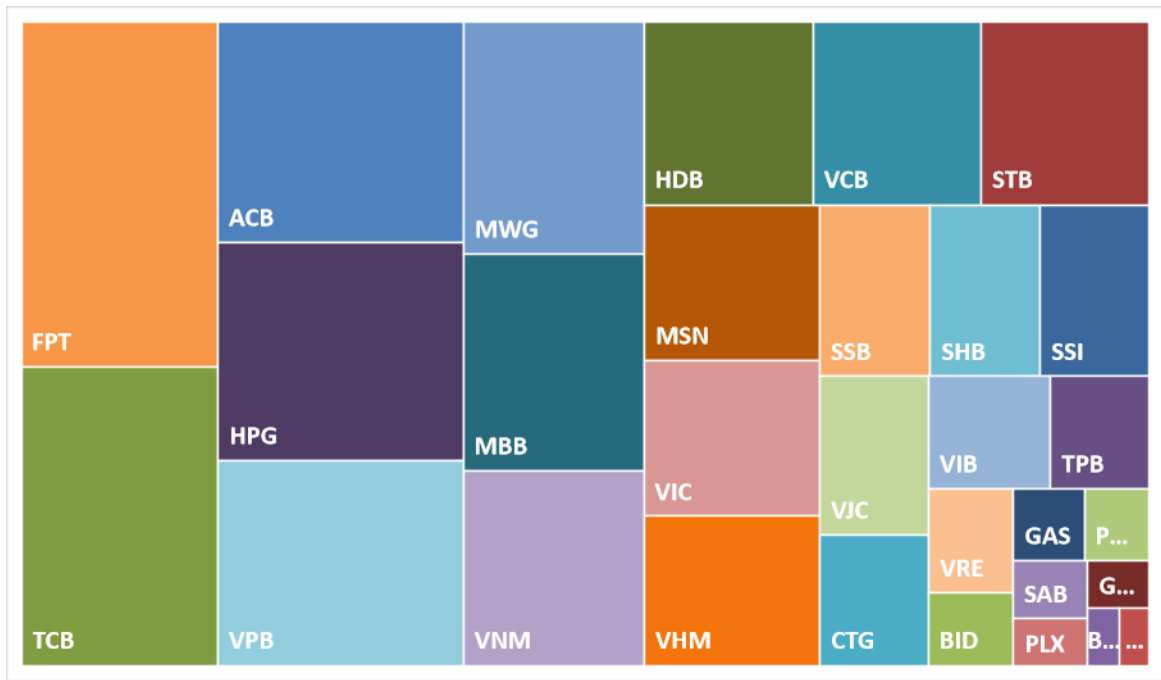
Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 1% với FPT là cổ phiếu ảnh hưởng tích cực nhất tới chỉ số

CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX





VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ FPT



DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	Tài chính	7.6%	24,500	109,433	6.7	1.4	7,809	30%	26,500	18,870
BCM	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP	Bất động sản	0.2%	65,700	68,000	25.9	3.6	394	2%	74,500	50,400
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.8%	45,000	256,520	11.0	1.9	2,230	17%	56,700	37,270
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.3%	43,600	32,365	16.4	1.4	422	27%	48,300	38,200
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	2.1%	34,000	182,580	8.5	1.3	7,832	27%	37,550	25,684
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	10.4%	132,400	194,770	25.8	6.5	3,395	46%	142,800	77,478
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	0.6%	67,600	158,365	14.4	2.7	927	2%	84,412	67,500
GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty Cổ phần	Nguyên vật liệu	0.4%	30,800	123,200	35.8	2.4	2,615	0%	39,000	18,750
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	4.2%	24,650	71,794	5.5	1.4	7,341	18%	28,600	17,800
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	7.0%	25,600	163,744	13.4	1.5	20,479	22%	29,950	23,227
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	5.3%	23,550	124,964	5.8	1.2	12,697	23%	26,200	17,450
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	3.5%	70,300	101,116	77.9	3.4	5,369	27%	82,300	59,900
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	5.1%	56,800	83,037	28.0	3.1	7,746	47%	70,800	37,150
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.4%	38,600	49,045	16.3	1.9	1,191	18%	51,700	33,000
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	0.4%	11,350	26,580	19.5	0.8	5,285	4%	15,900	10,400
SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.6%	55,500	71,182	16.6	2.9	587	61%	69,400	52,000
SHB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội	Tài chính	2.5%	10,200	37,357	4.8	0.7	13,469	3%	12,500	10,100
SSB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	Tài chính	2.4%	16,900	47,912	10.2	1.4	2,239	0%	21,216	15,050
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	2.6%	24,300	47,678	15.5	1.9	13,749	39%	31,582	23,750
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	4.7%	32,400	61,081	7.0	1.2	13,195	24%	36,450	25,850
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	8.1%	22,850	160,979	7.1	1.1	14,870	22%	25,250	14,400
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	Tài chính	1.6%	16,050	42,403	8.7	1.2	17,662	30%	18,100	13,667
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	4.3%	90,300	504,695	14.6	2.7	1,389	23%	100,500	80,100
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	5.1%	43,300	188,544	9.1	0.9	14,692	13%	48,550	34,000
VIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	Tài chính	2.1%	18,150	54,071	7.6	1.4	9,669	5%	21,368	15,641
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty CP	Bất động sản	3.6%	40,350	154,285	15.6	1.1	2,499	10%	49,350	40,150
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	2.4%	102,000	55,244	40.5	3.3	773	13%	119,600	97,000
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	4.1%	63,600	132,921	15.5	4.2	3,171	52%	76,200	62,900
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	6.3%	18,700	148,364	11.3	1.1	23,841	25%	21,050	17,500
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.3%	17,900	40,674	10.0	1.0	7,986	22%	28,750	16,700

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written.